TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 23 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024 giữa:

1) Nguyên đơn: Ông **Đỗ Minh Q** - Sinh năm: 1978, địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; địa chỉ liên lạc: ấp L, xã L, huyện G, Bến Tre.

2) Bị đơn: Bà **Bùi Thị Mì E** - Sinh năm: 1973; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Minh Q với bà Bùi Thị Mì E.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Minh Q và bà Bùi Thị M Em thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về con chung: Ông Đỗ Minh Q và bà Bùi Thị Mì E trình bày là chưa có con chung nên không xem xét, giải quyết.

2.3) Về tài sản chung: Ông Đỗ Minh Q và bà Bùi Thị Mì E không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4) Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết do không có yêu cầu.

2.5) Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Minh Q tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà ông Q đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006686 ngày 30/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; hoàn trả lại cho ông Quân số tiền chênh lệch là 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND Phường An Hội, thành phố Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên